

Bản án số: 29/2019/DS-PT.

Ngày 26 - 02 - 2019.

V/v tranh chấp “đòi lại tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Trường.

Các thẩm phán: Bà Sơn Nữ Phà Ca.

Bà Trần Thị Ngọc Dung.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Xuân Tình – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long: Bà Trần Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 205/2018/TLPT - DS ngày 24 tháng 12 năm 2018, về tranh chấp “đòi lại tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 89/2018/DS-ST ngày 20 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/QĐ-PT ngày 04 tháng 01 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn:

1. Chị Phạm Thị Khánh L, sinh năm 1969 (có mặt).

2. Chị Phạm Thị Linh Tr, sinh năm 1968 (có mặt).

Cùng cư trú tại: Số N, đường T, phường H, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

3. Chị Phạm Thị Linh C, sinh năm 1970 (có mặt).

Cư trú tại: Số T, đường H, khóm H, phường C, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của Phạm Thị Linh Tr, Phạm Thị Linh C và Phạm Thị L Kh: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1956; cư trú tại: Số M, khóm H, phường P, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, theo văn bản ủy quyền ngày 05/4/2018 (có mặt).

- Bị đơn: Anh Phạm Công Ng, sinh năm 1971; cư trú tại: Số N, đường T, phường H, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Phạm Công Ng: Luật sư Phạm Minh T – Văn phòng Luật sư Phạm Minh T – Đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ủy ban nhân dân thành phố L; Địa chỉ trụ sở: Số C, đường T, phường M, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân thành phố L: Ông Nguyễn Trung K – Chức vụ - Chủ tịch (có văn bản xin vắng mặt).

- Người kháng cáo: Chị Phạm Thị Khánh L là nguyên đơn trong vụ án và anh Phạm Công Ng là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Trong đơn khởi kiện ngày 05/4/2018 và các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị Khánh L, chị Phạm Thị Linh Tr và chị Phạm Thị Linh C cùng người đại diện theo ủy quyền của chị L, chị Tr và chị C là ông Nguyễn Văn V trình bày:

Nguồn gốc tài sản tranh chấp gồm căn nhà cấp 4 gắn liền quyền sử dụng đất thửa số 143, tờ bản đồ số 13, diện tích 63,1m², tọa lạc tại khóm B, phường H, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long của bà Lê Thị M là mẹ ruột của cả nguyên đơn và bị đơn nhận chuyển nhượng lại của bà Nguyễn Thị Bích C vào ngày 21/4/2011. Đến ngày 01/9/2011, Ủy ban nhân dân thành phố L cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BĐ 950702 cho cá nhân bà Lê Thị M.

Sau khi bà M mua nhà đất thì các con đều sinh sống chung trong căn nhà số N, T, phường H, thành phố Vĩnh Long. Nhưng do anh Ng thường xuyên gây sự, chửi bới, xúc phạm, đánh đập đối với các nguyên đơn và chửi bà M. Cho nên, bà M lập hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất cho các nguyên đơn là Khánh L, Linh Tr và Linh C vào ngày 21/10/2014 và được Ủy ban nhân dân thành phố L cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các nguyên đơn ngày 03/12/2014.

Trong thời gian sống chung, anh Ng đã nhiều lần chửi bới, xúc phạm, đánh đập các nguyên đơn, cho nên các nguyên đơn cùng bà M đã bỏ nhà đi ra ngoài thuê nhà ở khoảng 03 năm nay. Hiện nay anh Ng đang quản lý, sử dụng căn nhà này. Do điều kiện cần có chỗ ở nên các nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh Ng phải di dời tài sản cá nhân đi nơi khác trả lại nhà, đất cho các nguyên đơn. Về chi phí di dời, các nguyên đơn tự nguyện hỗ trợ cho anh Ng 5.000.000đ.

- Tại văn bản ngày 22/6/2018 và các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Phạm Công Ng trình bày:

Anh Ng không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn, vì tài sản đang tranh chấp là tài sản chung của hộ gia đình gồm có anh, cha của anh là Phạm Công Th (chết năm 1994), mẹ Lê Thị M, anh Phạm Công H, anh Phạm Công L (chết năm 2001), anh Phạm Công Tr, chị Phạm Thị Khánh L, chị Phạm Thị Linh Tr và chị Phạm Thị Linh C. Nguồn gốc nhà, đất đang tranh chấp tại số N, Lê Thái Tổ, phường H, thành phố Vĩnh Long xuất phát từ việc bán căn nhà số C, T, phường H, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long là của hộ gia đình, vì nguồn gốc nhà, đất tại số C là của ông bà ngoại anh chết để lại cho cha mẹ anh sử dụng, nhưng cậu anh làm giấy đứng tên, cho nên phát sinh tranh chấp vào năm 2005; đến năm 2010, Tòa án xét xử giao nhà, đất này cho hộ gia đình anh và buộc hộ gia đình anh trả lại cho cậu anh 200.000.000đ, do không có tiền để thi hành án cho cậu nên bà M đã bán căn nhà, đất tại số C với giá 2.000.000.000đ. Sau khi bán nhà, đất trả nợ cho cậu anh 200.000.000đ và mua căn nhà, đất tại số N của bà C với giá 530.000.000đ.

Tuy nhiên, việc sang tên trước bạ là do bà C làm, cho nên đã sang tên cho mẹ anh là bà M đứng tên thì anh không biết, đến khi khởi kiện anh mới biết. Sau khi bà M đứng tên đã tặng cho lại các nguyên đơn mà không có ý kiến và sự đồng ý của anh là không đúng. Do đó, anh Ng đề nghị hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã cấp cho bà M và đã cấp cho các nguyên đơn để cấp lại nhà, đất cho các thành viên trong hộ gia đình, đồng thời anh yêu cầu được tiếp tục quản lý, sử dụng nhà đất để nuôi con và thờ cúng ông bà. Trường hợp buộc anh phải di dời đi nơi khác thì anh đề nghị các nguyên đơn phải hỗ trợ chi phí di dời bằng 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng) và yêu cầu bồi thường chi phí sửa chữa nhà bằng 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

- *Tại văn bản số 1831/UBND-NC, ngày 30/8/2018 và số 2203/UBND-NC, ngày 17/10/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố L: Ủy ban nhân dân thành phố L khẳng định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 678794, BT 678795 và BT 678793 cho chị L, chị C và chị Tr là đúng quy định của pháp luật, không đồng ý yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho các nguyên đơn L, C và Tr, đồng thời đề nghị xét xử vắng mặt.*

- *Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 89/2018/DS-ST, ngày 20 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long.*

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Phạm Thị Linh Tr, Phạm Thị Khánh L và Phạm Thị Linh C, có ông Nguyễn Văn V làm đại diện.

Buộc anh Phạm Công Ng phải di dời tài sản đi nơi khác, trả lại cho Phạm Thị Linh Tr, Phạm Thị Khánh L và Phạm Thị Linh C căn nhà gắn liền với quyền sử dụng đất thuộc thửa số 143, tờ bản đồ 13, diện tích 63,1m², tọa lạc tại khóm B, phường H, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Văn V đại diện cho các nguyên đơn hỗ trợ chi phí di dời tài sản cho anh Phạm Công Ng số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng)

Cho anh Phạm Công Ng được lưu cư tại căn nhà số N, đường T, phường H, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày 20/11/2018.

Không chấp nhận yêu cầu của anh Phạm Công Ng về việc hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 678794, BT 678795 và BT 678793 đã cấp cho bà M, L, Tr và C.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm thi hành án, án phí, quyền, nghĩa vụ trong thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo luật định.

Ngày 03/12/2018 nguyên đơn chị Phạm Thị Khánh L có đơn kháng cáo yêu cầu Toà cấp phúc thẩm giải quyết: Buộc anh Ng di dời đi nơi khác sau khi xét xử phúc thẩm không cho anh Ng lưu cư 06 tháng như quyết định của bản án sơ thẩm đã tuyên.

Ngày 21/11/2018 bị đơn anh Phạm Công Ng có đơn kháng cáo yêu cầu Toà cấp phúc thẩm giải quyết: Buộc các nguyên đơn phải hỗ trợ chi phí di dời cho anh số tiền 120.000.000đ để mua căn nhà khác làm nơi sinh sống và nuôi con ăn học.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn chị Phạm Thị Khánh L, chị Phạm Thị Linh Tr, chị Phạm Thị Linh C và bị đơn anh Phạm Công Ng thỏa thuận được với nhau toàn bộ các vấn đề cần phải giải quyết trong vụ án như sau:

- Chị Tr, chị L, chị C đồng ý hỗ trợ chi phí di dời tài sản cho anh Ng 60.000.000đ và yêu cầu anh Ng phải di dời tài sản đi nơi khác, trả lại cho chị Tr, chị L và chị C căn nhà gắn liền với quyền sử dụng đất thuộc thửa số 143, tờ bản đồ 13, diện tích 63,1m², tọa lạc tại khóm B, phường H, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long, trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày 26/02/2019.

- Anh Ng đồng ý nhận của chị Tr, chị L, chị C tiền hỗ trợ chi phí di dời tài sản là 60.000.000đ và đồng ý di dời tài sản đi nơi khác, trả lại cho chị Tr, chị L và chị C căn nhà gắn liền với quyền sử dụng đất thuộc thửa số 143, tờ bản đồ 13, diện tích 63,1m², tọa lạc tại khóm B, phường H, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long, trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày 26/02/2019.

Các phần khác của bản án sơ thẩm như: Không chấp nhận yêu cầu của anh Phạm Công Ng về việc hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 678794, BT 678795 và BT 678793 đã cấp cho bà M, chị L, chị Tr và chị C, lãi suất chậm thi hành án và án phí dân sự sơ thẩm các đương sự thỏa thuận đề nghị giữ nguyên như án sơ thẩm.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Ng đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

+ Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, của những người tham gia tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến khi xét xử Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án; Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa phúc thẩm; Các đương sự, Luật sư có mặt đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm các nguyên đơn tự nguyện hỗ trợ cho bị đơn số tiền di dời tài sản 60.000.000đ; bị đơn tự nguyện đồng ý nhận 60.000.000đ và thu xếp thời gian di dời tài sản giao trả lại nhà cho các nguyên đơn trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày 26/02/2019. Đây là sự thỏa thuận tự nguyện của các bên không trái đạo đức xã hội, không vi phạm điều cấm của luật nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 300 và khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa và sửa một phần bản án sơ thẩm. Do sửa án sơ thẩm nên đương sự có kháng cáo không phải chịu tiền án phí phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ; ý kiến trình bày của các đương sự; Căn cứ vào kết quả tranh luận và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục:

Ngày 03/12/2018 nguyên đơn chị Phạm Thị Khánh L có đơn kháng cáo và ngày 21/11/2018 bị đơn anh Phạm Công Ng có đơn kháng cáo. Đơn kháng cáo của chị L và anh Ng còn trong thời hạn luật định và nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo quy định tại Điều 273 và Điều 276 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nên kháng cáo của chị L và anh Ng được Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

- Về nội dung:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn chị Phạm Thị Khánh L, chị Phạm Thị Linh Tr, chị Phạm Thị Linh C và bị đơn anh Phạm Công Ng thỏa thuận được với nhau toàn bộ các vấn đề cần phải giải quyết trong vụ án như sau:

- Chị Tr, chị L, chị C hỗ trợ chi phí di dời tài sản cho anh Ng 60.000.000đ và anh Ng có nghĩa vụ di dời tài sản đi nơi khác, trả lại cho chị Tr, chị L và chị C căn nhà gắn liền với quyền sử dụng đất thuộc thửa số 143, tờ bản đồ 13, diện tích 63,1m², tọa lạc tại khóm B, phường H, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long, trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày 26/02/2019.

Các phần khác của bản án sơ thẩm như: Không chấp nhận yêu cầu của anh Phạm Công Ng về việc hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 678794, BT 678795 và BT 678793 đã cấp

cho bà M, L, Tr và C, lãi suất chậm thi hành án và án phí dân sự sơ thẩm các đương sự thỏa thuận đề nghị giữ nguyên như án sơ thẩm.

Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn. Căn cứ Điều 300 và khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm, sửa bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long.

[2] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do sửa bản án dân sự sơ thẩm. Nên căn cứ vào khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 người có kháng cáo không phải chịu tiền án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 300, khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng: Điều 166 của Bộ luật Dân sự; Điều 26, Điều 35, Điều 39 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26, khoản 2 Điều 29 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Sửa bản án dân sự sơ thẩm số: 89/2018/DS-ST, ngày 20 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa nguyên đơn chị Phạm Thị Khánh L, chị Phạm Thị Linh Tr, chị Phạm Thị Linh C và bị đơn anh Phạm Công Ng như sau:

2.1. Anh Phạm Công Ng có nghĩa vụ di dời tài sản đi nơi khác, trả lại cho chị Phạm Thị Linh Tr, chị Phạm Thị Khánh L và chị Phạm Thị Linh C căn nhà gắn liền với quyền sử dụng đất thuộc thửa số 143, tờ bản đồ 13, diện tích 63,1m², tọa lạc tại khóm B, phường H, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long, trong thời hạn 45 ngày (bốn mươi lăm ngày) kể từ ngày 26/02/2019.

2.2. Chị Phạm Thị Linh Tr, chị Phạm Thị Khánh L và chị Phạm Thị Linh C có nghĩa vụ hỗ trợ chi phí di dời tài sản cho anh Phạm Công Ng số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng).

2.3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.4. Không chấp nhận yêu cầu của anh Phạm Công Ng về việc hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 678794, BT 678795 và BT 678793 đã cấp cho bà M, chị L, chị Tr và chị C.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc anh Phạm Công Ng nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho chị Phạm Thị Linh Tr, chị Phạm Thị Khánh L và chị Phạm Thị Linh C mỗi người 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003284, 0003285 và 0003286, cùng ngày 14/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm:

Hoàn trả cho anh Phạm Công Ng và chị Phạm Thị Khánh L mỗi người 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004118 ngày 22/11/2019 và biên lai thu số 0004175 ngày 04/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC: 01b;
- VKSNDTVL: 02b;
- CA TAT: 01b;
- TAND TP Vĩnh Long: 01b;
- THADS TP Vĩnh Long: 02b;
- Đ/sự: 05b;
- Lưu: 06 b.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Trường